

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM  
Số: **1643**/NL&MT-KDVT  
V/v mời thương thảo hợp đồng Gói 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 2 năm 2023

Kính gửi: Công ty TNHH Mặt trời Việt Ninh Bình

Căn cứ:

- Thư mời chào giá số 1557/NL&MT-KDVT ngày 06/12/2023 về việc mời chào giá Gói 7 “Chế biến than tại KV Ninh Bình” của Công ty CP Năng lượng và Môi trường VICEM.

- Thư chào giá của Công ty TNHH Mặt trời Việt Ninh Bình gửi ngày 14/12/2023,

Công ty CP Năng lượng và Môi trường VICEM trân trọng kính mời Quý Công ty tiến hành thương thảo hợp đồng cung cấp dịch vụ vận tải, bốc xếp, chế biến Quý I/2024- Gói 7: “Chế biến than tại KV Ninh Bình”.

- Địa điểm thương thảo hợp đồng: tại trụ sở Công ty CP Năng lượng và Môi trường VICEM (Số 21B, đường Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP. Hà Nội).

- Thời gian thương thảo hợp đồng: 14 h 30 ngày 26/12/2023.

**Lưu ý:** Đề nghị Công ty TNHH Mặt trời Việt Ninh Bình chuẩn bị “Bảng chiết tính đơn giá cho 1 tấn than” tương ứng với giá chào trong Thư chào giá để hai bên thương thảo và thống nhất hợp đồng.

(Dự thảo hợp đồng được gửi kèm theo).

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu VT.

  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
  
Trần Khắc Mạnh



**DỰ THẢO HỢP ĐỒNG**  
**GÓI 7: Chế biến than tại KV Ninh Bình**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG**  
**Chế biến than tại KV Ninh Bình**  
**Số: /NL&MT-KTKH**

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;  
- Biên bản thương thảo hợp đồng ngày ..... giữa Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM và Công ty Cổ phần Thương mại Khoáng sản Hải Bình;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**1. Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM**

- Ông : **Trần Khắc Mạnh** Chức vụ: **Tổng Giám đốc**  
- Địa chỉ : Số 21B Cát Linh - Phường Cát Linh - Quận Đống Đa - TP. Hà Nội.  
- Điện thoại : 043.8457328/043.8457458 - Fax: 04.38457186  
- Tài khoản : 113000093007  
- Tại : NHTMCP Công thương VN – CN Chương Dương, Hà Nội.  
- Mã số thuế : 0100106352  
- GCN ĐKKD : Số 0100106352 do sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/04/2006 và thay đổi lần thứ 17 ngày 26/08/2021.

**2. Bên B : CÔNG TY TNHH MẶT TRỜI VIỆT NINH BÌNH.**

- Ông : **Bùi Mạnh Thái** Chức vụ: **Giám Đốc**  
- Địa chỉ : Khu CN Khánh Phú, Xã Khánh Phú, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình.  
- Điện thoại : 0904.396.839; Email: mattroivietnb@gmail.com.  
- Tài khoản số : 48810000119196 tại NH BIDV chi nhánh Tam Điệp.  
- Tài khoản số : 110002672006 tại NH VietinBank chi nhánh Tam Điệp.  
- Mã số thuế: 2700845398.  
- GCN ĐKKD: Số 2700845398 do sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Ninh Bình cấp lần đầu ngày 30/08/2017, thay đổi lần thứ 05 ngày 19/12/2021.

Hai bên cùng nhau thoả thuận, thống nhất nội dung hợp đồng chế biến than như sau:

Bên A thuê bên B chế biến than cám tại khu vực Ninh Bình có tiêu chuẩn chất lượng TCVN 8910 : 2020 như sau :



- Tác nghiệp chế biến than bao gồm :
  - + Bốc than từ bãi lên ô tô;
  - + Vận chuyển bằng ô tô đến vị trí chế biến;
  - + Cân xuất kho ;
  - + Phôi trộn than.

## **ĐIỀU 1. KHỐI LƯỢNG HÀNG HÓA**

### **1. Loại hàng :**

- + Than cám trong nước.
- + Than nhập khẩu : Phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam.

### **2. Khối lượng:** Theo xác báo hàng tháng của bên A

## **ĐIỀU 2. NỘI DUNG CÔNG VIỆC THỰC HIỆN**

1. Khối lượng than cám dự kiến chế biến: ..... tấn.
2. Bên A thuê bên B thực hiện chế biến than theo yêu cầu của bên A, bao gồm các tác nghiệp sau:

<b>TT</b>	<b>Danh mục dịch vụ</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Khối lượng</b>
1	Bốc than từ bãi lên ô tô	tấn	
2	Vận chuyển bằng ô tô đến vị trí chế biến	tấn	
3	Cân xuất kho	tấn	
4	Phôi trộn than	tấn	

3. Năng suất chế biến than: từ 2.000 tấn/ ngày trở lên.
4. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2024 đến 31/03/2024.

## **ĐIỀU 3. TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN:**

### **1. Trách nhiệm của bên A :**

- 1.1 Đảm bảo các thủ tục pháp lý về hàng hóa
- 1.2 Xác báo cho bên B:
  - Thời gian, khối lượng, tiến độ thực hiện
  - Tỷ lệ phối trộn than theo từng lô, từng đợt hoặc theo hàng tháng do bên A yêu cầu để chế biến than cám đạt tiêu chuẩn chất lượng TCVN 8910:2020.

1.3 Lập và xác nhận bộ chứng từ theo ca, ngày, theo đợt, theo lô và đối chiếu hàng tháng làm cơ sở để bên thanh toán, quyết toán (xuất, nhập, tồn, hao hụt...).

1.4 Bên A uỷ quyền cho Chi nhánh Công ty cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM tại Ninh Bình tổ chức giao nhận hàng hoá và lập các chứng từ liên quan làm cơ sở thanh quyết toán, đối chiếu với bên B.

### **2. Trách nhiệm của bên B:**

2.1 Bố trí đủ máy móc thiết bị, phương tiện và nhân lực để thực hiện công tác chế biến than theo yêu cầu của bên A.

2.2 Tổ chức chế biến than cho bên A theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này. Bên B thực hiện chế biến theo phương án chế biến đã được bên A phê duyệt theo từng giai đoạn và phương án cụ thể.



2.3 Bảo quản an toàn về con người, hàng hoá, vệ sinh môi trường trong suốt quá trình xếp dỡ, nghiền/sàng, phối trộn than.

2.4 Chất lượng than sau khi bên B chế biến đảm bảo theo tiêu chuẩn chất lượng TCVN 8910:2020 căn cứ theo kết quả phân tích chất lượng của đại diện chi nhánh Bên A và/hoặc của các công ty giám định độc lập (SGS, Vinacontrol, Qualcontrol).

#### **ĐIỀU 4. KHỐI LƯỢNG, ĐƠN GIÁ, PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

**1. Nguyên tắc thanh toán:** Thực hiện tác nghiệp nào thanh toán tác nghiệp đó.

**2. Khối lượng thanh toán:**

Khối lượng thanh toán được xác định là khối lượng than đã chế biến (quy về độ ẩm 8,5%) có chất lượng theo TCVN 8910:2020 và /hoặc theo yêu cầu về chất lượng của bên A.

**3. Đơn giá:**

3.1 Đơn giá:

<b>TT</b>	<b>Danh mục dịch vụ</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Giá chưa thuế</b>	<b>Giá có thuế 8%</b>
1	Bốc than từ bãi lên ô tô	đ/tấn		
2	Vận chuyển bằng ô tô đến vị trí chế biến	đ/tấn		
3	Cân xuất kho	đ/tấn		
4	Phối trộn than	đ/tấn		
	<b>Tổng cộng</b>			

- Đơn giá trên ứng với giá Dầu diezen 0,05S-II được tập đoàn xăng dầu Việt Nam Petrolimex niêm yết ngày 13/11/2023 là: 20.880 đồng/lít - đã bao gồm thuế GTGT.

- Thuế GTGT áp dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3.2 Giá trị hợp đồng tạm tính: .....đồng

(Bằng chữ: *chẵn*).

**4. Phương thức thanh toán:** Chuyển khoản, bù trừ công nợ.

**5. Chứng từ thanh toán:**

5.1 Giấy đề nghị thanh toán của bên B.

5.2 Hóa đơn GTGT của bên B

5.3 Biên bản xác nhận khối lượng công việc thực hiện thực tế đã được xác nhận của bên A theo Điều 2 của Hợp đồng này.

**6. Thời hạn thanh toán:**

Cuối tháng đại diện hai bên xác nhận khối lượng công việc thực hiện, sau khi có xác nhận và hoá đơn GTGT, bên A sẽ thanh toán tiền cho bên B.

**7. Nguyên tắc đối chiếu :**

Hàng tháng, quý hai bên đối chiếu khối lượng hàng hoá chế biến đã thực hiện làm cơ sở thanh quyết toán, thanh lý hợp đồng cuối năm.

**ĐIỀU 5. CAM KẾT CHUNG:**

1. Trường hợp có sự biến động về giá dầu tăng, giảm quá 10% trở lên hai bên trao đổi, thống nhất điều chỉnh giá cước vận chuyển bằng phụ lục hợp đồng. Cơ sở



điều chỉnh đơn giá hợp đồng: “ Bảng chiết tính đơn giá cho 01 tấn than” kèm theo hợp đồng.

2. Hai bên cam kết thi hành nghiêm chỉnh thực hiện đầy đủ những điều khoản và nội dung đã ký kết trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hai bên chủ động gặp nhau bàn bạc giải quyết. Nếu không thương lượng được thì sẽ đưa ra tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật. Phán quyết của tòa án sẽ là quyết định cuối cùng được hai bên thực hiện.

3. Hợp đồng được lập thành 06 bản, bên A: 04 bản, bên B: 02 bản có nội dung, giá trị giống nhau và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/03/2024.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**GIÁM ĐỐC**

**Trần Khắc Mạnh**

**Bùi Mạnh Thái**